

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 07/HANKOL/2023

I. Thông tin về thương nhân tự công bố sản phẩm:

Thương nhân: **CÔNG TY TNHH HANKOL HEALTHCARE VINA**

Địa chỉ: Lầu 7, Tòa nhà CJ, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 73038803

Mã số doanh nghiệp: 0315572201.

II. Thông tin sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: NƯỚC HỒNG SÂM HONGSAMJIN PLUS

2. Thành phần: Nước tinh khiết, chất tạo ngọt tự nhiên (Fructose), Fructo-oligosaccharide, chiết xuất Táo đỏ Hàn Quốc 1,120 mg, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), chiết xuất Hồng sâm Hàn Quốc (6 năm tuổi, hàm lượng cô đặc trên 60%) 210 mg, Taurine 210 mg, chiết xuất Câu kỷ tử Hàn Quốc 84 mg, chiết xuất nấm Linh chi Hàn Quốc 70 mg, chất hỗn hợp 1 [propylene glycol, ethanol, hương liệu tổng hợp, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), hương liệu tự nhiên], chất điều chỉnh độ axit (axit Citric), chiết xuất gừng khô, chất hỗn hợp 2 [propylene glycol, ethanol, hương liệu tổng hợp, nước tinh khiết, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), hương liệu tự nhiên], chất hỗn hợp 3 [propylene glycol, ethanol, hương liệu tổng hợp, nước tinh khiết, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), hương liệu tự nhiên], chất hỗn hợp 4 (Triacetin, ethanol, hương liệu tổng hợp, hương liệu tự nhiên), chiết xuất nhung hươu.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng: xem trên bao bì sản phẩm.

4. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

- **Bao bì:** Sản phẩm được đóng gói trong gói nhựa PP, bao bì sạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- **Thể tích thực:** 1050 ml (70 ml x 15 gói); 350 ml (70 ml x 5 gói)

Thể tích thực có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm.



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: Kyoungbuk College of Science Food Factory

Địa chỉ: 520, Jisan-ro, Gisan-myeon, Chilgok-gun, Kyeongsangbuk-do, Hàn Quốc

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	Escherichia coli	CFU/ml	Không được có
4	Staphylococcus aureus	CFU/ml	Không được có
5	Clostridium perfringens	CFU/ml	Không được có
6	Streptococci faecal	CFU/ml	Không được có
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men nấm mốc	CFU/ml	10
9	Patulin	µg/l	50
10	Chì (Pb)	mg/l	0,05

- QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Cadmi (Cd)	mg/l	1,0
2	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

- QCVN 8-3:2012/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Salmonella	CFU/ml	Không phát hiện

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2023

ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN

GIÁM ĐỐC



KU MINKI

72
ÔN
TH
XL
V
-71

NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM

TÊN SẢN PHẨM: NƯỚC HỒNG SÂM HONGSAMJIN PLUS

• **THÀNH PHẦN:** Nước tinh khiết, chất tạo ngọt tự nhiên (Fructose), Fructo-oligosaccharide, chiết xuất Táo đỏ Hàn Quốc 1,120 mg, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), chiết xuất Hồng sâm Hàn Quốc (6 năm tuổi, hàm lượng cô đặc trên 60%) 210 mg, Taurine 210 mg, chiết xuất Câu kỷ tử Hàn Quốc 84 mg, chiết xuất nấm Linh chi Hàn Quốc 70 mg, chất hỗn hợp 1 [propylene glycol, ethanol, hương liệu tổng hợp, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), hương liệu tự nhiên], chất điều chỉnh độ axit (axit Citric), chiết xuất gừng khô, chất hỗn hợp 2 [propylene glycol, ethanol, hương liệu tổng hợp, nước tinh khiết, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), hương liệu tự nhiên], chất hỗn hợp 3 [propylene glycol, ethanol, hương liệu tổng hợp, nước tinh khiết, chất tạo màu tự nhiên (màu caramen), hương liệu tự nhiên], chất hỗn hợp 4 (Triacetin, ethanol, hương liệu tổng hợp, hương liệu tự nhiên), chiết xuất nhung hươu.

• **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** Dùng trực tiếp. Lắc đều trước khi uống. Ngon hơn khi dùng lạnh.

• **BẢO QUẢN:** Nơi khô ráo thoáng mát, tránh nơi có độ ẩm cao và ánh nắng trực tiếp. Bảo quản lạnh sau khi mở bao bì và sử dụng trong vòng 24h.

• **THÔNG TIN CẢNH BÁO AN TOÀN:** Không đun sản phẩm trên bếp hoặc cho vào lò vi sóng. Không sử dụng khi bao bì bị phồng. Kết tủa có thể xảy ra do các thành phần từ thực vật. Sản phẩm được sản xuất cùng dây chuyền với các sản phẩm khác có sử dụng nguyên liệu từ động vật có vỏ (hàu, bào ngư, trai), mực, thịt bò, thịt gà, cá thu, thịt heo, tôm, cua, lúa mạch, hạt thông, cà chua, đào, đậu phộng, lúa mì, đậu nành, quả óc chó, sulfuric acid, sữa, trứng (gia cầm). Sản phẩm dùng cho người trưởng thành, người có nhu cầu sử dụng sâm.

• **THỜI HẠN SỬ DỤNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX, HSD xem trên bao bì.

• **THỂ TÍCH THỰC:** 1050 ml/ Hộp lớn (15 gói x 70 ml), 350 ml/ Hộp nhỏ (5 gói x 70 ml). Xem chi tiết trên bao bì.

• **XUẤT XỨ:** Hàn Quốc.

• **NHÀ SẢN XUẤT:** Kyoungbuk College of Science Food Factory. Địa chỉ: 520, Jisan-ro, Gisan-myeon, Chilgok-gun, Kyeongsangbuk-do, Hàn Quốc.

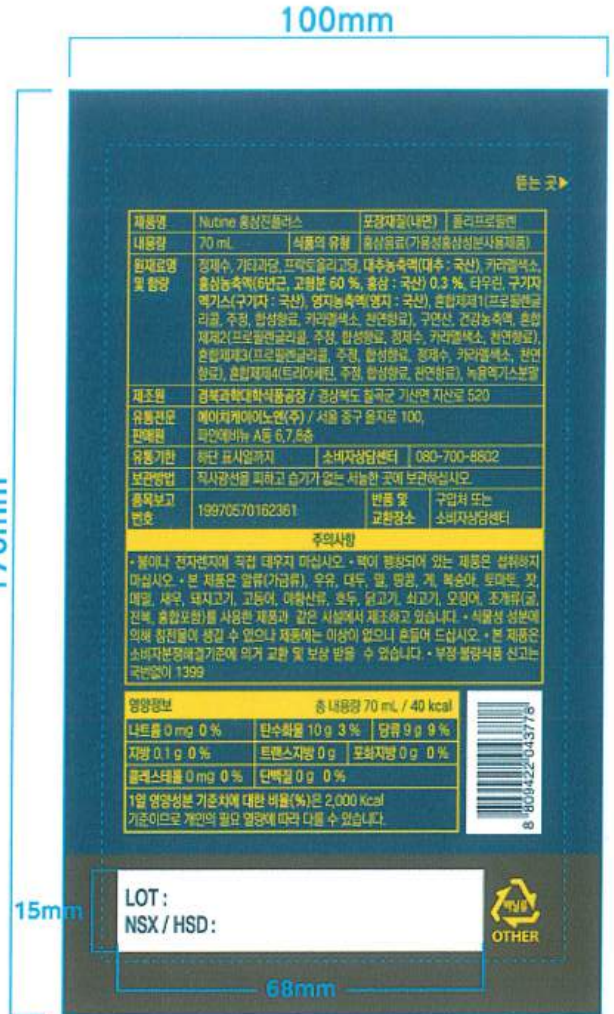
• **NHẬP KHẨU, PHÂN PHỐI VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM:** CÔNG TY TNHH HANKOL HEALTHCARE VINA. Địa chỉ: Lầu 7, Tòa nhà CJ, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

• **SỐ TCBSP:**

NHÃN SẢN PHẨM

- Nhãn gói: Thể tích thực 70 ml/ gói

작성일 2022.04.26 송고일 2022.04.26



작성일 2022.04.28 수정일 2022.04.28

작성일 2022.04.28 수정일 2022.04.28

영양정보		총 198kcal (750 kcal / 100g)	
		1인분 (100g)	1인분 (100g)
1인분	1일 권장량의 기준치와 대별	총 대별	
나트륨	6mg 나트륨	0%	10mg 1%
단수수분	10g	3%	52g 16%
당류	9g	9%	46g 14%
지방	0.1g	0%	0.3g 0%
트랜스지방	0g		0g
포화지방	0.5g 0만	0%	0.5g 0만 0%
단백질	0mg 0%		0mg 0%
나트륨	0.5g 0%	1%	1g 2%

1일 권장량의 기준치와 대별 (비율)은 2,000kcal 기준이며 개인에 따라 다를 수 있습니다.

350 mL / 2.15 kcal (70 mL (40 kcal) X 5회)
 활성도 약 0.3 % (210 mg/포) 함유
 (1) 활성도 함량으로 70 mg/g, 고형분 함량 60 %

Nutrine

홍삼진
인삼을 채워주는
동삼의 붉은 힘

국산 6년근
홍심함유

350 ml / 215 kcal (70 ml (40 kcal) X 5개)
 홍삼농축액 0.3 % (210 mg/포) 함유
 (가용성홍삼성분 70 mg/g, 고형분 함량 60 %)

Nutrition

350 mL / 215 kcal (70 mL (40 kcal) × 5.9)
 홍삼추출액 0.3 % (210 mg / 포) 함유
 기용성 홍삼성분 70 mg / g, 고형분 함량 50 %

플러스

LOT :
NSX :
HSD :



8 809422 043754

- **Nhãn hộp lớn:** Thể tích thực 1050 ml (70 ml x 15 gói)

작성일 2022.04.26 승인일 2022.04.26

